TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 99/2024/HS-ST

Ngày 03-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hữu Luyện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến

Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 03/5/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2024/HSST ngày 08 tháng 3 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2024/QĐXX - HS, ngày 19 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bàn Văn K, sinh năm 1994, tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: thôn K, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; đoàn thể: không; con ông: Dương Văn L và bà: Bàn Thị K1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: không. Bị cáo bị khởi tố, không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*", hiện tại ngoại. (Có mặt)

Đại diện hợp pháp cho bị hại Thào Thị L1 (Đã chết)

1. Ông Thào A D, sinh năm 1972
2. Bà Giàng Thị D1, sinh năm 1971

Cùng địa chỉ: Bản H, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên

Ông D, bà D1 ủy quyền cho anh Thào A M, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Bản H, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn Đ, xã S, huyện L, tỉnh

Bắc Giang (Có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh T: Luật sư Nguyễn Thị Nhật L2 - Công ty L3, Đoàn Luật sư tỉnh B.

2. Công ty TNHH T2; địa chỉ: Lô C, 30 cụm C, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Người đại diện theo pháp luật: Bà Đào Thúy H – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đào Thúy H: Anh Vũ Văn H1, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn N, xã T, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bàn Văn K và chị Thào Thị L1 sống chung với nhau như vợ chồng, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi, tuy nhiên chưa đăng ký kết hôn. Kim được Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 ngày 22/12/2020.

Khoảng 21 giờ ngày 29/4/2023, sau khi đã uống rượu, K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 12B1-135.25 (viết tắt là xe mô tô biển kiểm soát 12B1-135.25) chở chị Thào Thị L1 ngồi sau đi trên đường gom dân sinh cạnh đường C- Bắc Giang hướng thành phố B đi thành phố B. Điều khiển xe đến đến đoạn đường gom dân sinh thuộc địa phận tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V (nay là phường N, thị xã V), tỉnh Bắc Giang, trời tối, không có đèn đường, K điều khiển xe mô tô đi sang làn đường của phương tiện đi ngược chiều. Sau đó, K không làm chủ tay lái nên để đầu xe mô tô đâm vào phần bên trái đầu xe ô tô trộn bê tông biển kiểm soát 29H-540.38 (viết tắt là xe mô tô biển kiểm soát 29H-540.38) do anh Hoàng Văn T, sinh năm 1998, trú tại thôn Đ, xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang điều khiển đi ngược chiều, tại phần đường của phương tiện đi ngược chiều. Sau va chạm giao thông, xe mô tô của Kim đổ trên mặt đường, K và chị L1 bị ngã ra đường. Anh T đỗ xe ô tô lại, xuống xe kiểm tra phát hiện chị L1 tử vong tại chỗ, Kim nằm bất tỉnh trên mặt đường. Sau đó, K được người dân đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B cấp cứu, điều trị đến ngày 22/5/2023 thì ra viện, với thương tích đa chấn thương trong đó chấn thương sọ não, gãy xương đùi trái.

Sau khi nhận được tin báo về vụ tai nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện V (nay là thị xã V) đã thành lập đoàn khám nghiệm, tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm các phương tiện, khám nghiệm tử thi liên quan đến vụ tai nạn, trưng cầu giám định nguyên nhân chết của chị L1 và cơ chế hình thành dấu vết trong vụ tai nạn:

Kết quả khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông thể hiện: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đường gom dân sinh thuộc tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V (nay là phường N, thị xã V), tỉnh Bắc Giang. Đường được trải nhựa thẳng, phẳng, rộng 11,05m, chia thành 04 làn đường xe chạy bởi 03 vạch sơn, một vạch sơn màu vàng ở giữa rộng 0,15m, hai vạch sơn nối liền màu trắng ở hai bên, mỗi vạch rộng 0,15m. Theo chiều từ thành phố B đi thành phố B, các làn đường lần lượt rộng: 02m; 3,35m; 3,35m; 1,90m. Làn đường bên trái hai đầu đường tại

nơi xảy ra tai nạn có gờ giảm tốc. Hai bên đường, một bên là đường C - Bắc Giang, một bên là Khu công nghiệp V. Phải, trái hiện trường vụ tai nạn giao thông được xác định theo chiều đi từ Thành phố B đi Thành phố B, lấy mép đường nhựa bên trái nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn và lấy cột điện số 20/ĐĐ/177/E7.15/172/E7.17 bên trái đường làm mốc của hiện trường. Trên hiện trường để lại:

Vết trượt xước trên mặt đường nhựa bên phải (ký hiệu số 1), kích thước (17 x 0,10)m, đầu tâm vết trượt xước cách mép đường bên trái 6,52m, cuối vết trượt xước là đầu để chân phía trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát 12B1-135.25, cách mép đường bên trái là 5,90m.

Xe mô tô biển kiểm soát 12B1-135.25 (ký hiệu số 2) đổ nghiêng bên phải trên mặt đường nhựa, đầu xe chếch hướng cao tốc Hà Nội - Bắc Giang, đuôi xe chếch hướng Khu công nghiệp V; trục bánh trước cách mép đường bên trái 6,32m, trục bánh sau cách mép đường bên trái 5,35m. Khoảng cách từ trục bánh trước của xe mô tô biển kiểm soát 12B1-135.25 đến trục bánh trước bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 29H-540.38 là 3,13m.

Xe ô tô biển kiểm soát 29H-540.38 (ký hiệu số 3) đang đỗ trên mặt đường nhựa, phần đường bên phải, đầu xe hướng thành phố B, đuôi xe hướng thành phố B; trục bánh trước bên trái cách mép đường bên trái 7,70m, trục bánh sau bên trái cách đầu vết trượt xước (ký hiệu số 1) là 8,50m và cách mép đường bên trái 7m. Khoảng cách từ trục bánh trước bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 29H-540.38 đến tâm mảnh nhựa vỡ trên mặt đường (ký hiệu số 4) là 2,40m.

Bãi mảnh nhựa vỡ nằm dải rác trên mặt đường nhựa (ký hiệu số 4), kích thước (13,10 x 4)m, tâm bãi mảnh nhựa vỡ cách mép đường bên trái 5,20m.

Tử thi Thào Thị L1 (ký hiệu số 5) nằm ngửa trên mặt đường nhựa bên trái, đầu tử thi hướng Khu công nghiệp V, hai chân chếch hướng đường cao tốc Hà Nội - Bắc Giang; đỉnh đầu tử thi cách mép đường bên trái 4,10m và cách trục bánh sau của xe mô tô biển kiểm soát 12B1-135.25 là 1,54m; gót chân phải cách mép đường bên trái 4,70m, gót chân trái cách mép dường bên trái 5,22m

Bãi máu nằm trên mặt đường nhựa bên trái (ký hiệu số 6), kích thước (0,35 x 0,24)m. T1 bãi máu cách mép đường bên trái 3,93m và cách đỉnh đầu tử thi Thào Thị L1 là 0,84m.

Khoảng cách từ đầu tâm vết trượt xước (ký hiệu số 1) đến cột điện số 20/ĐĐ/177/E7.15/172/E7.17 (mốc của hiện trường vụ tai nạn giao thông) là 21,70m. Kết thúc khám nghiệm hiện trường, cơ quan điều tra thu giữ hai phương tiện giao thông cùng giấy tờ xe.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 12B1-135.25 (màu sơn đen) thể hiện: Xe không có gương chiếu hậu bên phải. Gương chiếu hậu bên trái vỡ khuyết, bật rời khỏi xe. Phần nhựa đầu xe bật khớp nối. Đèn pha và đèn xi nhan phía trước bên phải, bên trái để lại vết trà sát, bám dính tạp chất màu trắng, kích thước (0,30 x 0,10)m, tâm cách đất 0,90m. Đầu tay phanh phía trước bên phải để lại vết mài sát, mòn kim loại, kích thước (0,1 x

0,1)m, tâm cách đất 1,08m. Đầu tay lái phía trước bên phải để lại vết mài sát mòn cao su, kích thước (0,03 x 0,03)m, tâm cách đất 1,11m. Cổ xe bị gẫy. Mặt nạ đầu xe để lại vết mài sát, rạn nứt, bám tạp chất màu trắng, kích thước (0,15 x 0,10)m, tâm cách đất 0,74m. Chắn bùn phía trước vỡ khuyết, bật rời khỏi xe. Ốp giảm sóc phía trước bên phải, bên trái vỡ bật rời khỏi xe. Giảm sóc phía trước bên trái bị vỡ khuyết kim loại, đẩy cong hướng từ trước về sau. Mặt lăn bánh lốp trước để lại vết mài sát mòn lốp, bám tạp chất màu trắng, kích thước (0,20 x 0,10)m, tâm cách chân van 0,10m. Cánh yếm bên trái để lại vết tỳ nén, vỡ khuyết, bật rời khỏi xe. Cánh yếm bên phải để lại vết tỳ nén, rạn nứt, bật khớp nối, kích thước (0,14 x 0,9)m, tâm cách đất 0,76m. Để chân phía trước bên phải để lại vết mài sát mòn cao su, hở lõi sắt, kích thước (0,03 x 0,03)m, tâm cách đất 0,33m. Để chân phía sau bên phải để lại vết mài sát mòn kim loại, kích thước (0,01 x 0,01)m, tâm cách đất 0,38m. Ốp bô xe để lại vết mài sát mòn kim loại, kích thước (0,03 x 0,03)m, tâm cách đất 0,41m.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô trộn bê tông biển kiểm soát 29H-540.38 (màu sơn trắng) thể hiện: Đèn pha phía trước bên trái để lại vết tỳ nén, vỡ khuyết, bật rời khỏi xe. Giá đỡ ba đờ sốc phía trước bên trái để lại vết mài sát, tỳ nén, cong vênh, hướng từ trước về sau, bám dính tạp chất màu đen, kích thước (0,95 x 0,12)m, tâm cách đất 0,57m. Phần nhựa góc bên trái ba đờ sốc phía trước để lại vết tỳ nén, mài sát, vỡ khuyết, bám dính tạp chất màu đen, kích thước (0,70 x 0,44)m, tâm cách đất 0,80m. Phần nhựa ốp bảo vệ bậc lên xuống bên trái đầu xe để lại vết rạn nứt, bật khớp nối. Góc bên trái trán xe phía trước để lại vết tỳ nén, rạn nứt, bám dính tạp chất màu đen và dịch màu hồng, kích thước (0,24 x 0,25)m, cách đất 1,50m.

Kết quả khám nghiệm tử thi chị Thào Thị L1 thể hiện: Tử thi đang trong giai đoạn mềm lạnh. Hai mắt khép kín, đồng tử hai bên giãn to, bầm tím xung quanh hốc mắt hai bên. Hai lỗ tai, hai lỗ mũi và khoang miệng có máu không đông chảy ra, số lượng nhiều khi thay đổi tư thế. Chính giữa vùng trán có vết thương rách da, bờ mép không gọn, còn cầu tổ chức, tạo thành ba cạnh, kích thước lần lượt là: (3,2x1,7)cm, (2,1x1,3)cm, (2,5x01)cm, sâu sát xương. Vùng đuôi ngoài mắt trái, thái dương, má và cằm bên trái có nhiều vết bầm tím, sưng nề, sây sát, rách da nông trên diện (13x08)cm. Vùng đỉnh, chẩm, thái dương phải có diện sưng nề, bầm tím, sây sát, rách da, kích thước (11x09)cm. Vết rách da vùng chẩm phải, bờ mép không gọn, còn cầu tổ chức, kích thước (01x0,4)cm, sâu sát xương. Vùng ngực hai bên có nhiều vết bầm tím da trên diện (25x12)cm. Vùng thắt lưng phải có diện sây sát da nông, kích thước (08x5,5)cm. Mặt sau cánh tay, khuỷu tay phải có nhiều vết bầm tím da trên diện (24x07)cm. Mặt mu bàn ngón tay phải có nhiều vết sây sát da, bầm tím (08x05)cm. Mặt trước 1/3 trên cánh tay trái có diện bầm tím da, kích thước (09x02)cm. Mặt sau 1/3 dưới căng chân phải có diện sây sát da, kích thước (05x1,5)cm. Cổ chân và mắt cá ngoài chân phải có diện bầm tím, sây sát da, kích thước (09x03)cm. Mặt trước gối, cẳng chân, mu bàn chân trái có nhiều vết bầm tím, sây sát da trên diện (40x11)cm. Phẫu tích vết thương vùng trán thấy: Bầm tụ máu tổ chức dưới da cơ. Phẫu tích kiểm tra vết thương vùng chẩm phải thấy: bầm tụ máu tổ chức dưới da, cơ. Vỡ nứt, sập phức tạp xương hộp sọ vùng chẩm phải, diện đo được kích thước (3,5x2,1)cm.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 847/KL-KTHS ngày 12/5/2023 của Phòng K2 - Công an tỉnh B, kết luận: Nguyên nhân chết của chị Thào Thị L1 do chấn thương sọ não: Vỡ nứt, sập phức tạp xương hộp sọ vùng chẩm phải. Các tổn thương sưng nề, bầm tím, sây sát, rách da do tác động với vật tày, có các hình dạng và diện tiếp xúc khác nhau theo nhiều chiều hướng tạo nên. Tổn thương vỡ nứt, sập phức tạp xương hộp sọ vùng chẩm phải được hình thành do tiếp xúc với vật tày, lực tác động mạnh trực tiếp tạo nên là nguyên nhân tử vong của Thào Thị L1.

Tại bản Kết luận giám định số 1060/KL-KTHS ngày 12/6/2023 của phòng K2 - Công an tỉnh B, kết luận:

"1. Dấu vết chùn cong, trượt xước kim loại, bám dính chất màu đen, hướng từ trước ra sau ở mặt ngoài bên trái cản trước của xe ô tô biển kiểm soát 29H - 540.38 (ảnh 9, 10 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết trượt xước cao su, bám dính chất màu trắng (dạng sơn), hướng ngược chiều chuyển động tiến ở mặt lăn lốp bánh trước và dấu vết lõm, chùn cong kim loại ở giảm sóc trước bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 12B1 - 135.25 (ảnh 12 bản ảnh khám phương tiện).

Dấu vết vỡ, trượt xước sơn, nhựa ở cụm đèn trước bên trái và bên trái ốp nhựa đầu xe ô tô biển kiểm soát 29H - 540.38 (ảnh 7, 8 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết trượt xước nhựa, chùn cong kim loại, bám dính chất màu đen (dạng sơn), hướng từ trước ra sau ở mặt nạ và giảm sóc trước bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 12B1 - 135.25 (ảnh 12 bản ảnh khám phương tiện).

2. Dấu vết trượt xước mặt đường ký hiệu số 1 phù hợp với quá trình sau va chạm, xe mô tô biển kiểm soát 12B1 - 135.25 đổ nghiêng phải, rẽ trượt trên mặt đường tạo nên.

3. Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 29H - 540.38 và xe mô tô biển kiểm soát 12B1 - 135.25 trên mặt đường, tại trước điểm đầu dấu vết trượt xước ký hiệu số 1, thuộc làn đường thứ hai tính từ phải sang trái theo hướng thành phố B đi thành phố B (phần đường bên phải).

4. Căn cứ vào chiều hướng dấu vết va chạm trên hai phương tiện và dấu vết trên hiện trường, xác định tại thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô biển kiểm soát 29H - 540.38 chuyển động theo hướng thành phố B đi thành phố B va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 12B1 - 135.25 trong tư thế đứng, ngược chiều.

5. Không xác định được tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm qua dấu vết cơ học".

Ngày 29/4/2023, Bệnh viện đa khoa tỉnh B tiến hành lấy mẫu máu của Bàn Văn K khi vào viện điều trị thương tích để xét nghiệm nồng độ cồn. Kết quả xét nghiệm thể hiện định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Bàn Văn K là 71,2 mg/dL.

Ngày 09/01/2023, Cơ quan điều tra trưng cầu Trung tâm Pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh B giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Bàn Văn K.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 2026/24/KLTTCT-TTPY ngày 17/01/2024 của Trung tâm Pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh B, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể trong vụ tai nạn giao thông của Bàn Văn K tại thời điểm giám định là 77%.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 22/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V (nay là thị xã V), kết luận trị giá thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông của: xe ô tô biển kiểm soát 29H-540.38 là 6.300.000 đồng, xe mô tô biển kiểm soát 12B1-135.25 là 2.950.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 75/CT-VKS ngày 06/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo Bàn Văn K về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bầy luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2, Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Bàn Văn K 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; giao bị cáo K cho UBND xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị miễn án phí.

Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh T không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Bàn Văn K đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 29/4/2023, tại đường gom dân sinh cạnh đường C - Bắc Giang đoạn thuộc tổ dân phố M, thị trấn N, huyện V (nay là phường N, thị xã V), tỉnh Bắc Giang; Bàn Văn K mặc dù đã uống rượu (có định lượng Ethanol trong máu là 71,2 mg/dL) nhưng vẫn điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12B1-135.25 chở chị Thào Thị L1 ngồi sau tham gia giao thông, đi theo hướng thành phố B đi

thành phố B. Lúc này, K điều khiển xe mô tô đi sang phần đường của phương tiện đi ngược chiều, không làm chủ tay lái (vi phạm khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ) nên để phần đầu xe mô tô do K điều khiển đâm vào phần bên trái đầu xe ô tô biển kiểm soát 29H-540.38 do anh Hoàng Văn T điều khiển đi ngược chiều, tại phần đường của phương tiện đi ngược chiều. Hậu quả, chị L1 tử vong tại chỗ, K bị thương tích 77% sức khỏe, hai phương tiện bị hư hỏng một phần với tổng trị giá thiệt hại 9.250.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo K đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên đã truy tố Bàn Văn K về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, sức khỏe, tính mạng của công dân hậu quả làm cho chị L1 chết

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về lỗi: Bàn Văn K có định lượng Ethanol trong máu là 71,2 mg/dL) nhưng vẫn điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12B1-135.25 chở chị Thào Thị L1, ngồi sau tham gia giao thông, K điều khiển xe mô tô đi sang phần đường của phương tiện đi ngược chiều, không làm chủ tay lái (vi phạm khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ hậu quả chị L1 tử vong.

[5] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo nêu trên,Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện khó khăn có nhân thân tốt lần đầu phạm tội với lỗi vô ý, nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mặt khác giữa bị cáo và bị hại trong vụ án Thào Thị L1 mặc dù chưa đăng ký kết hôn nhưng đã tổ chức cưới hỏi theo phong tục truyền thống và chung sống với nhau như vợ chồng, chị L1 chết là mất mát lớn đối với bị cáo bên cạnh đó bị cáo bị thương tích 77% hiện không thể lao động tự lo cho mình nên khi lượng hình xét thấy không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo để bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5, Điều 260 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: anh Hoàng Văn T đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình chị L1 số tiền 40.000.000 đồng, cho Bàn Văn K số tiền 10.000.000 đồng. Đại diện bị hại Thào Thị L1 không yêu cầu bị cáo hay ai khác phải bồi thường bất kỳ khoản tiền nào. Anh T không bị thương tích gì trong vụ tai nạn nên không có yêu cầu bồi thường. Công ty T2 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về xe ô tô. Do đó Hội đồng xét xử không không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định xe ô tô biển kiểm soát 29H-540.38 là tài sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn T2, địa chỉ trụ sở tại Lô C Cụm C, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang thuê anh T điều khiển; xe mô tô biển kiểm soát 12B1-135.25 là tài sản của bị cáo K. Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô cho Công ty T2, trả xe mô tô cho gia đình bị cáo K.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Trong vụ tai nạn giao thông, anh T là người điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29H-540.38 đi đúng quy định của Luật giao thông đường bộ nên không có lỗi trong vụ tai nạn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 331; Điều 333, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bàn Văn K 03 năm tù về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bàn Văn K cho UBND xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Bàn Văn K thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

"*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo*".

+ Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bàn Văn K

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND thị xã Việt Yên;
- Sở Tư pháp;
- Công an thị xã Việt Yên (CQCSĐT+ CQTHAHS);
- Chi cục thi hành án DS thị xã Việt Yên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Luyện